

Bản án số: **70/2025/HS-ST**
Ngày 26-6-2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Kim Niệm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C (tên gọi khác: L), sinh ngày 23/10/1993 tại Bình Dương; nơi thường trú: 81, tổ C, khu phố H, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương; nơi ở hiện tại: Tổ E, khu phố E, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cạo mũ cao su thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Hồ Thị M; bị cáo có vợ là Trần Kim N, sinh năm 2001 (đã ly hôn năm 2022), có 01 người con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Ngày 07/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 9 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 29/2019/HS-ST, chấp hành án phạt tù trại giam A, chấp hành xong ngày 03/01/2020, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, đã được xóa án tích.

Ngày 13/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 12/10/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 31/10/2024 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phan Công Chúc E, sinh năm 2001; nơi thường trú: Ấp N, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Có đơn xin vắng mặt.

Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bình Dương.

2/ Bà Lê Thị Khánh H, sinh năm 1990; nơi thường trú: Thôn P xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nơi ở hiện tại: Khu phố E, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3/ Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1977; nơi thường trú: 58, tổ F, khu phố E, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

4/ Bà Hồ Thị M, sinh năm 1966; nơi thường trú: 81, tổ C, khu phố H, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C có mối quan hệ bạn bè với Phan Công Chúc E. Ngày 20/10/2024, vợ chồng Phan Công Chúc E và Lê Thị Khánh H về quê ở tỉnh Đồng Tháp nên có nhờ bị cáo C đến nhà ở tổ E, khu phố E, thị trấn P, huyện P trông coi nhà.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/10/2024, bị cáo C sử dụng điện thoại gắn thẻ sim 0357422741 liên hệ với người đàn ông tên N1 (không rõ nhân thân lai lịch) ở thành phố Đ, tỉnh Bình Phước hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì N1 đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại cây xăng N4, thuộc xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 31/10/2024, bị cáo C điều khiển xe mô tô biển số 61H-3616 đến cây xăng N, xã A gặp N1, N1 đưa cho bị cáo C 01 gói ma túy và lấy số tiền 200.000 đồng, bị cáo C lấy gói ma túy cất giấu vào túi áo trước ngực rồi điều khiển xe mô tô về nhà của Phan Công Chúc E, bị cáo C lên võng nằm khoảng được 30 phút thì vợ chồng Phan Công Chúc E và Lê Thị Khánh H về đến nhà, bị cáo C và vợ chồng Chúc E ngồi nói chuyện với nhau để chờ đi chuyển đồ cho mẹ của Chúc E. Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 31/10/2024, Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính tại nhà của Chúc E đang ở trọ, bị cáo C sợ bị phát hiện nên lấy 01 bịch ma túy ném lên võng thì Công an thị trấn P phát hiện thu giữ. Kiểm tra tại nơi ở của C thì phát hiện, thu giữ 01 hũ sứ trong đó có bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, một ống hút nhựa màu trắng, 01 đầu bị cong và phình tròn, 01 ống hút nhựa màu đen, 01 chiếc bật lửa (loại có 02 hạt xí ngầu bên trong ống chứa ga) đã qua sử dụng và 01 túi ny lon dùng chứa ma túy nhưng đã sử dụng hết ma túy vứt ở thùng rác ngay cửa buồng tắm, Cơ quan Công an lập biên thu giữ, đưa Nguyễn Văn C, Phan Công Chúc E, Lê Thị Khánh H về trụ sở làm việc. Qua làm việc, Nguyễn Văn C thừa nhận số ma túy và bộ D sử dụng ma túy là của Nguyễn Văn C cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 02 (hai) túi nylon loại miếng kéo dính, trong đó có 01 túi nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy), 01 túi nylon dùng chứa ma túy nhưng đã sử dụng hết ma túy (theo lời khai của đối tượng) được niêm phong trong một bì thư, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Quốc N2, đối tượng Nguyễn Văn C và hình dấu mộc đỏ của Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai nhựa màu đỏ, một ống nhựa màu trắng một đầu bị cong và phình tròn, 01 ống nhựa màu đen, 01 chiếc bật lửa (loại có 02 hạt xí ngầu bên trong ống chứa ga) đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung vỏ màu đen có gắn thẻ sim của Nguyễn Văn C.

- 01 (một) điện thoại di động Vivo vỏ màu xanh ngọc của Phan Công Chức Em.

- 01 (một) xe mô tô biển số 61H1-3616 do Lê Văn K, sinh năm 1953, địa chỉ: 3, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, đứng tên chủ sở hữu. Sau đó, ông K bán lại cho Hồ Thị M (mẹ của bị cáo C) nhưng không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu và giấy tờ mua bán.

Kết luận giám định số 5162/KL-KTHS ngày 07/11/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính, khối lượng 0,1642gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSPG ngày 22/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố vẫn nguyên quyết định truy tố của cáo trạng và nêu quan điểm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn C là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đồng thời, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt theo quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng:

01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 5162/PC09 có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn C, Nhan Thái H1, Lê Văn N3 và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B bên trong có khối lượng 0,1366 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định), đây là vật cấm tàng trữ lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai nhựa màu đỏ, một ống nhựa màu trắng một đầu bị cong và phình tròn, 01 ống nhựa màu đen, 01 chiếc bật lửa (loại có 02 hạt xí ngầu bên trong ống chứa ga) đã qua sử dụng, 01 túi nylon. Đây là Công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu S có gắn thẻ sim của Nguyễn Văn C là phương tiện liên hệ mua ma túy, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 (một) điện thoại di động Vivo của Phan Công Chúc Em không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 01/11/2024, Cơ quan Công an huyện P đã trả lại cho Phan Công Chúc Em nên không đề cập xử lý.

01 (một) xe mô tô biển số 61H1-3616 do Lê Văn K, sinh năm 1953, địa chỉ: 3, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, đứng tên chủ sở hữu. Sau đó, ông K bán lại cho Hồ Thị M (mẹ của bị cáo C) nhưng không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu và giấy tờ mua bán. Ngày 04/6/2009, ông Lê Văn K đã chết theo trích lục khai tử số 1295/TLKT-BS ngày 20/11/2019. Bà M cho bị can Nguyễn Văn C mượn xe mô tô biển số 61H1-3616 làm phương tiện đi lại, bà M không biết C sử dụng mua ma túy. Ngày 26/2/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho Hồ Thị M, bà M nhận lại và không có ý kiến gì là đúng nên không đề cập xử lý.

Bị cáo C trình bày ý kiến tranh luận: Không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã sai, bị cáo rất ăn năn hối cải, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sơ trở về với gia đình, cộng đồng để bị cáo nuôi mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận hành vi của mình. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 31/10/2024, tại nhà của vợ chồng Phan Công Chúc Em ở tổ E, khu phố E, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1642 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang.

[3] Theo Kết luận giám định số 5162/KL-KTHS (MT) ngày 07/11/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1642gam.

[4] Bị cáo C có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vận chuyển, mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo biết chất ma túy gây tác hại rất xấu đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân gây ra

các tệ nạn xã hội, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý vi phạm. Hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 31/CT - VKSPG ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 5162/PC09 có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn C, Nhan Thái H1, Lê Văn N3 và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B bên trong có khối lượng 0,1366 gam ma túy loại Methamphetamine (theo kết luận giám định số 5162/KL-KTHS ngày 07/11/2024). Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai nhựa màu đỏ, một ống nhựa màu trắng một đầu bị cong và phình tròn, 01 ống nhựa màu đen, 01 chiếc bật lửa (loại có 02 hạt xí ngầu bên trong ống chứa ga) đã qua sử dụng; 01 (một) túi nylon (nghi chứa ma túy). Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có gắn thẻ sim của Nguyễn Văn C (điện thoại màu đen, số imei: 351380/22/840743/1) là phương tiện liên hệ mua ma túy, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 (một) điện thoại di động Vivo của Phan Công Chức E không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 01/11/2024, Cơ quan Công an huyện P đã trả lại cho Phan Công Chức E, HĐXX xét thấy xử lý vật chứng đúng quy định nên không đặt ra xem xét giải quyết.

01 (một) xe mô tô biển số 61H1-3616 do Lê Văn K, sinh năm 1953, địa chỉ: 3, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, đứng tên chủ sở hữu. Sau đó, ông K bán lại cho Hồ Thị M (mẹ của bị cáo C) nhưng không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu và giấy tờ mua bán. Ngày 04/6/2009, ông Lê Văn K đã chết theo trích lục khai

tử số 1295/TLKT-BS ngày 20/11/2019. Bà M cho bị can Nguyễn Văn C mượn xe mô tô biển số 61H1-3616 làm phương tiện đi lại, bà M không biết C sử dụng mua ma túy. Ngày 26/2/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho Hồ Thị M, bà M nhận lại và không có ý kiến gì, HĐXX xét thấy xử lý vật chứng đúng quy định nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Đối với Nguyễn Văn C và Phan Công Chức E khai có một lần (không nhớ rõ thời gian) có hùn tiền 100.000 đồng mua ma túy về sử dụng chung, tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo C và Chức E không nhớ rõ thời gian, địa điểm sử dụng ma túy, không thu giữ được ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên không đủ chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an tỉnh B không đề cập xử lý, HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông tên N1 (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Văn C tại cây xăng N, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Lê Thị Khánh H và Phan Công Chức E nhờ bị cáo C trông coi nhà giúp trong thời gian về quê, không biết việc bị cáo Nguyễn Văn C mua ma túy về sử dụng trái phép chất ma túy và cất giấu trái phép chất ma túy ma túy tại nhà của mình và không sử dụng ma túy cùng bị cáo C nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B không đề cập xử lý, HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với Phan Công Chức E có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/01/2025, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 01/2025/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng kể từ ngày 01/11/2024, HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 5162/PC09 có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn C, Nhan Thái H1, Lê Văn N3 và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B bên trong có khối lượng 0,1366 gam ma túy loại Methamphetamine (theo kết luận giám định số 5162/KL-KTHS ngày 07/11/2024).

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai nhựa màu đỏ, một ống nhựa màu trắng một đầu bị cong và phình tròn, 01 ống nhựa màu đen, 01 chiếc bật lửa (loại có 02 hạt xí ngầu bên trong ống chứa ga) đã qua sử dụng;

+ 01 (một) túi nylon (nghi chứa ma túy).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có gắn thẻ sim của Nguyễn Văn C (điện thoại màu đen, số imei: 351380/22/840743/1).

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương lập ngày 23/4/2025).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND TT Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (Thay Thông báo);
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Chang

